

Số: /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **06** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa tư nhân Tâm Đức thuộc Công ty TNHH y dược Nam Khánh (Địa chỉ: Phố Dâu, phường Trí Quả, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260717-180024.

Danh sách đăng ký hành nghề số 55/PKĐKTNTĐ ngày 17/7/2026; Tổng số người hành nghề: 39 người; Bổ sung 01.

2. Phòng khám đa khoa CLC Tân Mỹ thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa chất lượng cao Tân Mỹ (Địa chỉ: Lô 22, đường Thân Nhân Trung, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260717-180001.

Danh sách đăng ký hành nghề số 19/PKĐKTM ngày 16/7/2026; Tổng số người hành nghề: 32 người; Bổ sung 01; điều chỉnh thông tin: 02 người.

3. Phòng khám chuyên khoa da liễu Hoàng Hà trực thuộc Công ty TNHH TM và DV Tổng hợp Hoàng Hà (Địa chỉ: Số nhà 92, đường Thánh Thiên, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260715-180053.

Danh sách đăng ký hành nghề số 05072026/HOANGHA ngày 05/7/2026; Tổng số người hành nghề: 02 người; Bổ sung 01; Giảm 01.

4. Bệnh viện đa khoa tư nhân Tân Dân thuộc Công ty cổ phần y dược Tân Dân (Địa chỉ: Tổ dân phố Tân An, Phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260716-180050.

Danh sách đăng ký hành nghề số 19.2026/BVĐKTD ngày 16/7/2026; Tổng số người hành nghề: 150 người; Giảm 01.

5. Trạm Y tế Chũ (Địa chỉ: TDP Hải Yên, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260717-180009.

Danh sách đăng ký hành nghề số 83/TYT-HCTH ngày 16/7/2026; Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 24 người; Người hành nghề điều chỉnh thời gian làm việc: 24 người; Bổ sung 01; Giảm 01.



6. Bệnh viện Đa khoa Thuận Thành (Địa chỉ: Phố Khám, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260716-180042.

Danh sách đăng ký hành nghề số 58/BC-BVĐKTT ngày 16/7/2026; Tổng số người hành nghề: 134 người; Bổ sung 01.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

UBND PHƯỜNG CHỦ
TRẠM Y TẾ CHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TYT-HCTH

Phường Chủ, ngày tháng năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Chủ
2. Giấy phép hoạt động KBCB: số 1061/BN-GPHĐ ngày 15/06/2026, địa chỉ hoạt động: Tổ dân phố Trung Nghĩa, phường Chủ, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ, 07 ngày/tuần
3. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Đỗ Văn Thường ; số căn cước công dân: 024077001782 ; trình độ: Bác sĩ đa khoa; ĐT: 0988962707
4. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Đỗ Văn Thường; số căn cước công dân 024077001782;
Giấy phép hành nghề: 005758/BG-CCHN, cấp ngày 11/4/2016 , Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Điện thoại: 0988962707
5. Thông tin người lập biểu: Hoàng Hằng Nga, phòng Hành chính tổng hợp. Điện thoại: 0989606115.
6. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: TRẠM Y TẾ
7. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới) Trạm Y tế Chủ và 2 điểm Y tế: 24; Số người hành nghề bổ sung: 01 ;
Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 01

STT	TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
		A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ, BỔ SUNG										
	I	Trạm Y tế Chủ										
1	1	Đỗ Văn Thường	Bác sĩ đa khoa (2013)	005758/BG-CCHN, cấp ngày 11/4/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Phụ trách CMKT trạm	Giám đốc TYT , phụ trách CMKT trạm	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	

2	2	Lâm Thị Thu	Y sĩ đa khoa	007245/BG-CCHN cấp ngày 18/6/2019	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường Theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/5/2017.	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
3	3	Đồng Thị Thuý Lành	Điều dưỡng viên	006036/BG-CCHN, cấp ngày 13/03/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT_BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Điều dưỡng	Không	Phòng Dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
4	4	Trần Văn Kiên	Y sĩ Sản nhi	0003993/BG-CCHN cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh sản nhi	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh hệ sản-nhi	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm/ Khoa khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
5	5	Nguyễn Thị Minh Hiếu	Cử nhân y tế công cộng (2025)	0004090/BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Cử nhân YTCC/Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Phòng Hành chính tổng hợp/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
6	6	Nguyễn Thị Minh Hải	Y sĩ Y học cổ truyền	0004009/BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Không	Phòng Hành chính tổng hợp/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
7	7	Hoàng Hằng Nga	Y sĩ đa khoa	005766/BG-CCHN, cấp ngày 04/11/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Không	Phòng Hành chính tổng hợp/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	

8	8	Trương Thị Thu Trang	Y sĩ sản nhi (1997)	0004012/ BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh sản nhi	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm/ Khoa khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
9	9	Lã Thị Ngọc	Y sĩ sản nhi (1992)	0004068/ BG - CCNH, cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Không	Phòng Dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
10	10	Bùi Thị Liên	Y sĩ sản nhi (1999)	0004065/ BG-CCHN ngày cấp 24/04/2013	Khám chữa bệnh sản nhi	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Không	Phòng Dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
11	11	Vi Thị Thanh Thuỷ	Bác sĩ đa khoa (2003)	005757/BG- CCHN Cấp ngày 04/11/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội	Trưởng khoa Khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm/ Khoa khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
12	12	Nguyễn Đức Kiên	Cử nhân YTCC (2025)	0004015/ BG-CCHN Cấp ngày 24/04/2015	Y sỹ Y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm/ Khoa khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
13	13	Nguyễn Thị Thắm	Điều dưỡng cao đẳng (2022)	009235/BG- CCHN Cấp ngày 30/10/2023	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Điều dưỡng viên	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm/ Khoa khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	

14	14	Vũ Thị Nga	Điều dưỡng cao đẳng	001466/BN- CCHN, cấp ngày 15/04/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Điều dưỡng	Không	Phòng Hành chính tổng hợp/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh.	01/05/2026	Không	Bổ sung
	II	Điểm Y tế Thanh Hải										
15	1	Thăng Chí Thái	Y sĩ đa khoa	0004052/ BG-CCHN ngày cấp 24/04/2015	Khám chữa ,chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa./Người chịu trách nhiệm chuyên môn kĩ thuật điểm Y tế	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
16	2	Ân Văn Quý	Bác sĩ YHCT- PHCN	007010/BG- CCHN ngày cấp 08/10/2018	Khám chữa ,chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh YHCT- PHCN	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
17	3	Mông Thị Năm	Thạc sĩ Nội khoa (2012)	001871/BG- CCHN Cấp ngày 31/10/2013	Khám bệnh,chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
18	4	Vũ Thị Huyền	Điều dưỡng đại học	0004050/ BG-CCHN ngày cấp 24/04/2015	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	

19	5	Đinh Thị Thảo	Điều dưỡng	008898/BG-CCHN ngày cấp 10/04/2023	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Điều dưỡng	Không	Khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng/ Khoa Khám bệnh chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
	III	Điểm Y tế Hồng Giang										
20	1	Nguyễn Thị Thu Dung	Y sĩ đa khoa	0004099/ BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh , chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa./Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm Y tế	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
21	2	Nguyễn Thị Hoài	Bác sĩ đa khoa (2017)	007477/BG- CCHN Cấp ngày 07/01/2020	Khám chữa bệnh chuyên ngành phụ sản	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
22	3	Đào Thị Thoa	Điều dưỡng	0004072/ BG-CCHN cấp ngày 24/04/2015	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
23	4	Phạm Văn Thạch	Y sĩ sản nhi (2003)	0004069/ BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Không	Phòng Dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	

24	5	Vũ Thị Oanh	Điều dưỡng	0004004/ BG-CCHN, cấp ngày 24/04/2015	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Điều dưỡng ĐH	Không	Phòng Dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh.	01/01/2026	Không	
B. NGƯỜI THÔI HÀNH NGHỀ												
	1	Chu Văn Nam	Bác sĩ đa khoa	005834/BG- CCHN cấp ngày 14/11/2016	Khám chữa, bệnh đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của trạm	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh	01/05/2026	Không	Thôi hành nghề QĐ số 698/QĐ- UBND ngày 26/3/2026 về việc viên chức nghi việc hưởng chế độ hưu trí.

Trạm Y tế Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (Đn đăng tải);
- Lưu: TYT.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Thường

